

**Tiền của có ngày
hết mà nhân
nghĩa vẫn còn.**

BẢO-QUÂN
 SỐ 124, Đường Đống-Đa, Huế
 Máy-Thép số 1 số 2
 Máy-Thép 1: TIKERMAN SUE

MỘT TRĂM NĂM THỰC DÂN

cường quốc khác. Cuộc cạnh tranh Pháp Ý, và vụ bất bình Anh Đức trước đây 20 năm, đều do một ganh kỵ một phần. (Còn nữa)

Đã bỏ thì nào hàn lại được.
 Ấy nữa, ngày tháng có còn không?

Số T. D. 728 ra ngày 22-9-34, về
thơ . MỖI THÁNG MỖI TRÌNH
DIỆN ., đăng trong nhất, cuối cột
thơ, tin kỹ về Hà Tĩnh mà đã lộn
trình, xin đọc giả dề ý.

Kỷ này PHỤ TRƯỞNG
có nhiều bài hay và
tò hòng ước 1884

Số 50 người này toàn là
thường phạm. P. V.

Kỹ năng PHỤ TRƯỞNG
có nhiều bài hay và
tò hòng ước 1884

<https://tieulun.bonto.org>

— — — — —

Ho Khang

https://t.me/ho_khang

PHU - TRUONG TIENG - DAN

Một bài tính rất ngộ Con đường trái đất cách mặt trời

Chúng ta 2 chương độ đất, 2 mặt xem mặt trời, ngày nào như ngày nào; mà thời tiết mặt trời xa trái đất là bao nhiêu ít sẽ trở lại, thiết ra cũng không bằng cơ vào đất mà đo được con đường xa lý vào sao thực. Vậy mà nhà toán học và thiên văn học theo phép khoa học mà suy cứu, đã trả lời câu hỏi trên một cách rõ ràng, là mặt trời xa cách trái đất từ 33.000.000 dặm Pháp, sẽ theo giám Anh là 93.000.000 dặm Anh. Còn kể theo giám Anh là 260.000.000 dặm.

Số mặt trời tuy nói rõ ràng như vậy, song vì nó quá xa, trong ánh sáng ta không thấy là mặt, không sao hiểu được cái xa đó đến mức độ nào.

Một nhà học giả Tân có danh mấy cái vì dự chừng rõ con đường xa từ mặt trời như vậy.

Chỉ đếm con số phải mất 2 năm rưỡi.

Chúng ta đếm từ số 1, đếm luôn cho đến số 200, mất một phút đồng hồ. Nếu như chúng ta một ngày một đêm, không ăn không ngủ, cứ ngồi đếm mãi, mỗi ngày 24 giờ thì đếm đến số 288.000. 54.288.000 ấy so với cái số đường xa 93.000.000 (giám Anh) chỉ là non 1 phần trong 323 phần.

Vậy muốn đếm cho trọn cái số 93 triệu phải mất 323 ngày, tức là tới 10 tháng rưỡi mới đếm xong con số kia.

Nhưng đây là đếm luôn không bỏ qua một phút nào; chứ như theo chế độ 8 giờ (làm 8 giờ, học 3 giờ, nghỉ 3 giờ) thì lại phải xếp ba ngày giờ làm, phải 31 tháng mới xong, nghĩa là gần 2 năm rưỡi (mười tám tháng) mới đếm xong; chỉ nói con số đã thấy xa đã ghê gớm!

Đi xe hóa tốc hành phải 358 năm đường xe Nam Kinh - Thượng Hải, xe đi mau mỗi giờ là 30 giám Anh. Chiều theo tốc lực xe ấy ở mặt đất đi thẳng lên mặt trời phải chạy luôn 358 năm mới đến.

Đi tàu bay phải 54 năm. Mưa mưa là tàu bay, sớm như đi thuyền tốc lực mỗi giờ 197 giám Anh, (từ Bắc - bình đi Nam-Kinh chỉ 3 giờ), từ mặt đất bay lên mặt trời phải 54 năm. Phóng như một người 10 tuổi, đi từ bay lên thẳng lên mặt trời, khi đến nơi đã là một ông già 54 tuổi đầu, tóc bạc lòa phơ! Ông, cháu có mặt đất cách xa mặt trời bao nhiêu, xem thì ở trên cũng hiểu được cái xa đó là thế nào, không phải tưởng tượng trong óc cho mất.

P. H. dịch thuật

Giấy lừng lợi nước (BÌNH YÊN ĐAI 平安帶)

Ở khoa học xa ở Thượng Hải, Châu-dắc-Dân có phát minh thứ dài dùng để lợi trên nước không chìm, lúc 5 giờ ngày 8-7 đã thí nghiệm tại bãi biển Cao-khieu, thành hiệu được mỹ mãn.

«Giấy bình yên» Châu quân nghiên cứu đã lâu, kiểu thứ cũng giống như phao nổi ở các tàu thường dùng để cứu người, nhưng có một bộ phận hơi phồng ra, là nơi chứa bao thuốc, và có ống cao su để thổi hơi vào.

CÁCH DÙNG

Giấy này hình như tấm bồi tấm (đồ lót trước bụng), đem bên vào rồi thắt dải phía sau lưng lại, lấy tay chà xát nơi tấm lót bụng kia cho thuốc trong ấy tan ra, thì nhẩy đi xuống nước, bao thuốc kia thấm nước thì hóa ra hơi, trong giấy lát thì toàn thân nổi bành trên nước, dùng 2 chừng cỡ động lên vào bờ, hoặc đợi người cứu vớt.

Nếu như cách bờ xa, không có người vớt, ở lâu dưới nước, hơi trong bao thuốc bị nước thấm ít dần đi, thì lấy ống cao su trên tấm bồi tấm đó, ngậm vào trong miệng, mở dây thắt cho ống cao su bồng ra, thổi hơi vào trong, thì thắt ống cao su lại, (như thổi hơi vào bánh xe cu su) cứ tiếp tục làm thế, thì ở trên nước lâu mà không chìm.

Cuộc thí nghiệm này có người đến xem đông, các viên chức thí nghiệm có trên 10 người, đồng thời thắt dải ấy vào, rồi nhẩy xuống nước hơn một giờ đồng hồ, người xem ai cũng vỗ tay khen ngợi.

H. K.

DUYÊN VÂN - TỰ

Chuyện thú trong làng văn vào khoảng gần đây

«Duyên vân tự» chưa rõ học mới ngày nay ra sao, chứ ở thời đại Hán - học, thì cái duyên ấy có một ít cái đặc biệt, tỏ ra cái mãnh lực hấp dẫn rất là lâu dài và bền chắc.

Duyên vân tự có 2 nghĩa: về nghĩa rộng, như đồng học một trường, quen biết nhau từ nhỏ đến lớn; hoặc thường cùng bàn văn ngâm thi, chơi chữ với nhau, hoặc đọc sách chăm bài, cùng nhau giảng luận v. v. cũng gọi là duyên vân tự được, song còn lẫn lộn với những tiếng « đồng song, thi hữu, văn bằng » v. v.

Đến cái nghĩa hẹp, là 2 người cách xa nhau, từ nhỏ đến lớn không hề quen nhau, cũng không biết đến tên họ. Vậy mà nhân thấy một bài thi, bài phú, hoặc câu văn, mà thành ra bạn thân giao; hoặc bình nhặt không biết nhau mà tình cờ gặp nhau, nhân đọc câu thi bài văn, mà trọn đời kết bạn sinh tử, không khi nào rời ra v. v. Cách làm bạn như vậy, thật là do văn tự làm mối giới, mà cái giấy văn tự ấy, có sức mạnh đáng buộc ngấm ngấm, cho đến chết sống không bỏ nhau. Cái đó mới là « duyên vân tự », xin kể vài chuyện làm chứng thực:

Cụ Phan-bội-Châu với ông Nguyễn-thượng-Hiền

Cụ Phan, học giỏi có tiếng từ thuở nhỏ, đã đỗ đầu xứ mấy lần, mà đi thi cử hỏng. Khoa thi hương trường Nghệ năm Đinh Dậu (Thành-Thái 1897), cụ vào trường nhì, bị cái án hoai hiệp văn tự: nguyên lúc xưa vào trường thi, học trò phải mang lều vào đóng trại mà ngồi làm văn. Tánh cụ bất kỳ, không nghĩ đến đồ lều trại ấy. Bữa vào trường, anh em đưa cho cụ một cái lều, cụ mang vào cửa, lều xẹp, rồi dẫu trên lều có tờ vận, hay giấy nhảm gì đó. Thế là cụ bị án hoai hiệp văn tự.

AI cũng biết anh học trò giỏi, chỉ mang cái bụng là đủ rồi, còn anh học trò dốt, dẫu có mang cả kho sách kho bài vào, rận cũng không ra chữ nào. Nên cái án « hoai hiệp » ngày xưa tuy nghiêm, mà quan trường có gặp cái « ca » ấy cũng hay tha thứ, (khi vào cửa trường có quan chăm trông người trên ghế treo, xé gói lều xem trò văn trường). Khi lều xẹp lều cụ thấy có giấy chữ, cụ nói: các chữ không biết. Đầu xứ Châu, chữ ngoài bia sách cũng nhớ, cần gì mà « hoai hiệp ».

Vì câu nói ngạo ấy nên quan trường sinh ghét, mà không cho thi.

Theo lòng cha mẹ ngày xưa, cho con đi học, ai cũng mong thi đỗ, nay cụ bị cái án « hoai

hiệp », đã không được thi khoa ấy, mà còn mang cái án « chung thân bất đắc ứng thi » nữa, (終身不得應試, trọn đời không được đi thi, Ông cụ thân sinh cũng có ý buồn.

Sau đó, anh em mới khuyên cụ và giúp cụ vào kinh học trường Giám, lấy văn tài khuyh động khanh tướng, để thủ tiêu cái án kia. Đứng khoa sau có đi thi. Vì thế mà cụ mới mang cái án « hoai hiệp » vào kinh, thành có cái dây dăng dính với ông Nguyễn-thượng-Hiền.

Biết nhau bởi bài phú «Bái thạch vi huynh 拜石爲兄»

Học giỏi mà thi không đỗ, lại mang cái án « không được thi », những bạn khoa giáp trong xứ, còn ai đếm xỉa tới bậc đồ gàn kia nữa. Mà trong con mắt cụ, cũng không xem bọn kia ra gì. Trong bạn khoa hoạn Nghệ Tĩnh ở kinh lúc bấy giờ, có cụ Đặng-thái-Sơn (鄧元善, Đặng-nguyên-Cần) là thân giao với cụ, dẫu cụ như anh em ruột, nên cụ ngồi giảng học ở Ân hòa (nhà ông thân ông cụ Võ-bá-Hợp), thường qua lại chơi với cụ Đặng-thái-Sơn.

Lúc ấy ông Nguyễn-thượng-Hiền (đỗ Hoàng Giáp lúc tuổi trẻ), theo cụ Hiệp cha cũng ở kinh, nhận chức quan nhỏ ở phủ quân, cùng cụ Đặng thượng hay ra văn và chăm bài học trò cho vui. Danh tiếng ông Hoàng-Giáp chăm văn, lừng lẫy chốn kinh đô.

Một bữa cụ Phan tới cụ Đặng tỏ ý muốn ra mặt quan Hoàng Giáp. Cụ Đặng vẫn tâm phục văn tài cụ Phan, sẵn lòng giới thiệu, nhưng không muốn vô cớ mà đi lại, nên nói và cười: Ủy cha, ông đồ hoai hiệp mà muốn tới ông Hoàng-Giáp, nghe đương đột quá. Nay, ông Hoàng-Giáp mới ra cái đề phú «Bái thạch vi huynh» này, ông vẽ làm một bài đem đây, tôi đưa sang cho ông Hoàng chăm, có văn tự làm mối giới, sau sẽ ra mặt thi hay hơn.

Cụ Phan vẽ làm xong bài phú đưa sang cụ Đặng, cụ Đặng đang xem, vờ qua qua Hoàng đến cùng xem.

Ông Hoàng (Nguyễn-thượng-Hiền) có tiếng thần đồng, học giỏi đồ sớm, có tánh ưa văn, mới hàng văn xem qua một nháy mắt (一瞥). Đọc qua bài phú, rồi xây lại miệng đọc lại khuyh, vờ bàn dè dặt, tỏ ý kính phục và báo cụ Đặng:

Rõ là ngọc châu mà ở dưới bùn, bác đồ này không phải là người tầm thường, sắc học của bác ta không kém bọn minh, mà bác ta cũng không phục gì bọn khoa giáp minh dân, ngài xem những câu:

Tương tằng lũng chí ngọc cốt,
相贈嶺之微介。
Chỉ ang trường ngã thập niên;
指嶺長我十年
Áp thạch lạc chí kỳ tự,
挹石落之奇姿
Liều phục hươu quân, bản tịch ..
聊復讀君牛牋
Càng: tam sanh dĩn dĩn chỉ tư vụ
三生墳墓之思求
Vong tương bái, nhất phẩm dĩn dĩn
忘將伯, 一片補天
chỉ lực, hựu thị phùng quân...
之力又逢君
Dịch:

«Lặng lũng thay cốt ngọc,
đã đành hơn từ mười năm:
Lợi lạc ấy cách kỳ, hãy tạm
nhường người nửa chiếu...
Quyết lòng lấp biển ba sanh,
không quên nhớ bác.

Gắng sức và trời một mảnh,
may lại gặp người».

Cái khi lợi lạc, bày rõ ra ở
câu văn, bác này, chúng mình
cũng nên tôn bác làm anh kia.
Tôi muốn gặp bác ta, ngài giới
thiệu cho nhé.

Thế là cụ Phan muốn gặp
ông Hoàng, mà nhân bài phú
trên, ông Hoàng lại muốn
gặp cụ Phan, cái duyên văn
tự khởi mối từ đó.

Cụ Đặng, — ngài phê bình bài
phú này, bữa sau ông đồ lại,
tôi sẽ cũng đi sang chơi.

Ông Hoàng buộc cụ Đặng
viết bức thơ đưa bài phú cho
ông chăm, chăm xong, có đề
bài thi ở sau.

Tương đương lũng nhân cổ thi
khách,

庭闕老人古詩客
Sinh lai hảo kỳ nghĩ hữu lịch.
生來好奇宜有癖
Bái tương song thủ 挹石爲兄
不將雙手挹石爲兄
Chết già phẫn hướng sơn trung
thạch,

折腰反向山中石
Thầy đồ tác phú thanh ma không,
雅興作賦聲摩空
Nổi đồ thủ ông hưng khâm đồng;
乃與此翁興同
Binh sinh đảo hải dĩ sơn chi,
平生倒海移山志
Bất đoan dĩn xuất sinh trường
幸逢湧出生長虹
Thiên hoan địa lão hoai trính xác,
天荒地老懷貞德
Thầy công nan hựu ngọa tang
難共難兄臥荒丘
Tàng lũng khí tiết thượng kham
嶺嶺氣節向堪攀
Duy hựu ngọa tang dĩn dĩn học,
惟有爾難不能學
Hâm văn sắc vụ nhuận bất hoan,
含雲霧潤八荒
Báo phác nội thủ thây năng lương,
抱璞內守誰能量
Quân bất kiến tổ thơ tam quyền
khải Hán thất,
君不見索書三卷
開黃堂
Cổ thành qai khứ thiên mang
mang,
殷墟歸去天茫茫
DỊCH:

Ông già Tương đương tay thi Bá (1)
Binh sanh có tánh ưa thích lạ;
Hai tay không vãi cửa Hầu vương,
Gò mình vào núi lấy viên đá.
Bái phú ai, tiếng giấy lừng không?

Khám hoài lợi lạc cũng như ông.
Đời non róc biển chỉ bình nhặt,
Ngồi bãi biển ra như cầu vồng.

Trời nghiêng đất ngã dạ không đổi,
Ai cùng ông anh năm trong núi?

Khi tới cao thượng có thể via,
Duy cái ngọn sự học không đổi.

Một cách tự sát rất mới VÀ PHƯƠNG THUỐC CỨU CUNG MỚI

Cái dịch tự sát, diễn ra ngày một,
nghe đã thường lắm, chỉ khác là
cách tự sát không theo lối cũ, mới
rời ở bên Mỹ có chuyện như vậy:
Có hai người tình nhân thanh niên
định tự tử cách mới, anh ta
cầm một mối dây, đứng trên
tầm ván cho đến không thông
xuống đất được. Còn chị kia nắm
một mối, lại đứng chụm dụng
đất, bản ý là khi hai người kẻ mới
hôn nhau một cái, tức là dùng
truyền sang rất chết cả hai một
lượt; song không rõ vì sao, anh ta
chết, mà chị ta lại không chết. Đó
là cách tự tử mới.

Lại ở nước Tàu, có một người
dân bà nuốt kim vào bụng.

Ở 10-giờ Pháp Thượng-hải, đường
Hưng-dã số 10, có nhà lầu 2 tầng,
chủ nhà là họ Vương... có người
vợ chính và người hầu, (cả hai
đều 19 tuổi) mà người chồng có ý
yêu người hầu, mà bắt buộc người
vợ chính. Người vợ chính buồn rầu
không muốn sống, bèn lên mua
một bao kim 25 cây, găm vào
trong bánh đường mà nuốt đi từ từ,
nuốt gần hết chỉ còn 3 cây.

Nếu được một chiếc lều thì phải
dau bụng, đau riết. Người chồng
đưa nàng đến nhà thương Hưng-long
Nhân-tế, và Hồng thập tự, nhưng
nghe nguyên nhân sự kiện, cả mấy
nhà thương cũng không cho vào
dầu, chỉ cho dầu uống qua loa
không hiệu quả gì. Người chồng lại
xe vợ về nhà.

Có người hàng xóm bày cho một
bi phương rất lạ: bảo mua mấy
con cóc sống, lấy trứng con cóc
mà ăn vào rồi là họ (毒藥), và rau
平蕪 (1), ăn vào đi tả, bao nhiêu
kim đi ra ngoài vào bụng đều theo
kim đi ra cả. Thế là chị ta được
sống.

Chuyện lạ mà bài thuốc cũng lạ,
nên chép lại để phòng có ai gặp
mà thí nghiệm.

C. M.

(1) không biết rau ấy là gọi bằng gì?

CÁI NGUỒN MÊ TÍN

Mé tin, có lẽ là tâm lý chung
của loài người, từ đời sơ nhân
lưu truyền lại; đầu tiên chẳng
qua là chuyện xảy ra tình cờ
mà kẻ thuật đi, người học lại,
khi có văn tự lại đem chép
thành sách, (sách xưa nhiều
chuyện hoang đường, huyền
hoặc là vì thế) rồi kẻ lại
lợi dụng chuyện có sách đó
mà phỉnh dối người đời, phò
chú, sấm, v. v. đại loại là lợi
dụng ấy cả.

Trước nói chuyện có sách, ta
nên biết cái mối tin do
sự ngẫu nhiên, vì như ngôi
trong nhà, thấy con nhện sa
trước cửa, đây là việc tình cờ
không ý nghĩa gì; biết bao
người thấy thế mà bỏ qua, và
quên mất đi. Nhưng có một
người sau khi thấy nhện sa,
kể đó lại có kẻ đem tin vui
mừng đến, vì thế người ấy
tin chắc rằng: nhện sa là điềm
báo trước cho mình biết có tin
mừng. Người đã tin như thế,
rồi truyền đi nói lại, lâu ngày
ai ai cũng tin trong nhà;
nhện sa là báo tin mừng; suy ra
chim oanh kêu là báo tin có
khách đến, chim cú hay chim đi
đi kêu là báo tin hung dữ v. v.
Toàn là nhảm nhí chuyện
tình cờ mà ra, chứ chẳng có
ý thức gì, song nhân đó mà
bọn phò-chú, cũng dễ dàng
bối rối, một lợi dụng được.

Chuyện mê tin này, ở về thời
đại xưa không nói làm gì, chứ
ở vào cái đời khoa học này,
người ta đã hiểu rõ, bất kỳ việc
gì cũng có nhân quả của nó,
không đáng tin những chuyện
ngẫu nhiên kia.

Thế mà người mình còn
lắm kẻ có lối mê tin kể
trên. Như ông X. là người
tâm thường, gặp nhện làm
hội - đồng, làm nghị - viên,
được người đời xem như nhà
chánh trị, vì dân vì nước, mà
ông ấy trở nên người giàu
sang. Bác văn sĩ làm sách
làm báo, ngẫu nhiên gặp
nhện bước lên cái ghế quan
sang, nhiều người tôn bót v. v.
lấy con mắt đặt quan mà xem,
cũng như chuyện nhện sa báo
tin mừng nói trên, nghĩa là
sự ngẫu nhiên, chứ chẳng có
gì là đặc biệt cả.

Ấy vậy mà làm người tin
chắc là làm chánh trị tức là
người sang, viết sách viết báo
là cái thang nhẩy lên địa vị
quyền quí... Cho đến có người
không học chánh trị, mà vờ
ngụy vận động làm chánh trị,
người chưa học phép làm văn,
mà cầm bút viết báo viết
sách, cái đó mà tin kẻ người
đời vào đường làm lạc đáng
ghê là đường nào!

X.

Thủ - Y
NGUYỄN-TRỌNG-TRƯ

soạn

Phép nuôi lợn 0\$17
Phép nuôi gà 0,18
Phép nuôi thỏ 0,18

Có bán tại nhà in Tiếng - Dân
ở xa muốn mua một quyển phải gửi
thăm 0\$13 cước, mua nhiều có mặt
quyển thêm 0\$33

Ngắm máy chữ mà nhậu tám chén,
Ngọc ở trong đá ai biết dân.
Người không thấy 3 quyển Tố Thơ
mở triều Hán,
Cổ thành dĩn dĩn trời mờ mù. (2)

Bái phú «Bái thạch», cùng
bài thi đề hậu kia, truyền tụng
một lúc, mà 2 người nhân mới
văn tự ấy thành duyên bạn
hữu đến cuối cùng.

Đây là một cái chứng cho
duyên văn tự.

(S. tiếp)

S. B. T. thuật

(1) Mối phú 宋 齊 người Tương Đường,
bay thì, có tánh ưa thích lạ;
cái mình lấy cửa Hầu vương,
cái mình vào núi lấy viên đá.

(2) Trương-Lương đời Hán, nhà Hoàng-
Thạch cũng có 3 quyển sách, giáp Cao-
Tổ dụng nghị 3 quyển, sau thành công theo
Hoàng-Thạch ta 1 quyển, ông Nguyễn-thượng-
Hiền thường tự sánh mình với Trương-
Lương.

TỜ HÒA-ƯỚC NĂM 1884

Tư - tưởng

Một bài giới thiệu trong văn giới là, do
vết chinh phu ngắm, Cung đàn chàng
Truyện Kiều sống là một áng văn
chương rất mới mẻ của tiểu văn
học nước ta mà ngày nay còn lưu
truyền, là:

TÂN-CUNG-OẢN

PHẠC-TRUNG-MOOC
giới thiệu và phổ biến

Bán tại nhà in Tân-Quang-Dinh
mỗi quyển 0\$10

Ai muốn in sổ sách giấy
mà gì nên đến nhà in

TIẾNG - DÂN

122 - Đường Đồng-Ba - Huế

Có đủ các thứ chữ Quốc-ngữ,
chữ Hán, chữ Pháp, làm việc mau
chóng, lại tinh giá phải chăng